

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CTCP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP CẢNG HẢI PHÒNG
Add: Số 3 Lê Thánh Tông, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Tel: 0313.827970

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2012

Hải phòng, tháng 04 năm 2013

SDK

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng

Năm báo cáo: Năm tài chính 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận doanh nghiệp số: 0200408318 thay đổi lần thứ 10 ngày 01 tháng 02 năm 2013.
- Vốn điều lệ : 46.514.230.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 46.514.230.000 VNĐ
- Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Số điện thoại : 0313.859809/0313.827970
- Số Fax : 0313.827975
- Website: www.dichvucang.com

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng được chuyển đổi từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước – Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng – theo quyết định số 2714/2000/BGTVT ngày 18/09/2000 của Bộ Giao thông vận tải. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000025 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 18/10/2000 với số vốn điều lệ ban đầu là: 7.500.000.000 đồng trong đó

+ Vốn góp của nhà nước: 2.250.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ.

+ Vốn góp của người lao động và các cá nhân khác 5.250.000.000 đồng chiếm 70% vốn điều lệ.

+ Từ 09/2000 trở về trước: là một Xí nghiệp thành viên của Cảng Hải Phòng, hạch toán phụ thuộc có nhiệm vụ kinh doanh một số ngành nghề phụ trợ cho khai thác Cảng như: đại lý bán xăng dầu, dịch vụ bốc xếp, dịch vụ ăn uống, dịch vụ trông coi phương tiện, dịch vụ hàng hải, dịch vụ vận tải. Ở thời kỳ này, xí nghiệp cung cấp chủ yếu cho cảng Hải Phòng.

+ Từ tháng 10/2000: thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đây là thời kỳ đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của Công ty trên mọi lĩnh vực. Công ty dần dần khắc phục được những khó khăn ban đầu của giai đoạn kinh doanh độc lập, có nhiều biện pháp về tổ chức, cơ chế sát thực với thị trường, đưa hoạt động kinh doanh vào thể ổn định, đảm bảo việc làm, thu

nhập của người lao động, từng bước đầu tư tạo đà phát triển cho công ty, . Bên cạnh đó, Công ty đã mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực mới là bất động sản để tận dụng thế đất sẵn có của mình. Một số dự án đã đem lại kết quả tạo thế phát triển vững chắc cho công ty như tòa nhà Thành Đạt, khách sạn Thăng Lợi,...

+ Cuối năm 2009 Công ty cùng với Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng và một số cá nhân thành lập nên Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng với tỷ lệ vốn góp của Công ty là 60% để đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng 19 tầng cho thuê Thành Đạt I.

+ Tổng số vốn điều lệ đến ngày 31/12/2012 là **46.514.230.000** đồng, tỷ lệ vốn góp của Nhà nước tại công ty là 6,92% vốn điều lệ theo giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 10 ngày 01/02/2013.

- Các sự kiện khác:

Ngày 10/07/2007 Công ty đã đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước để trở thành công ty Đại chúng .

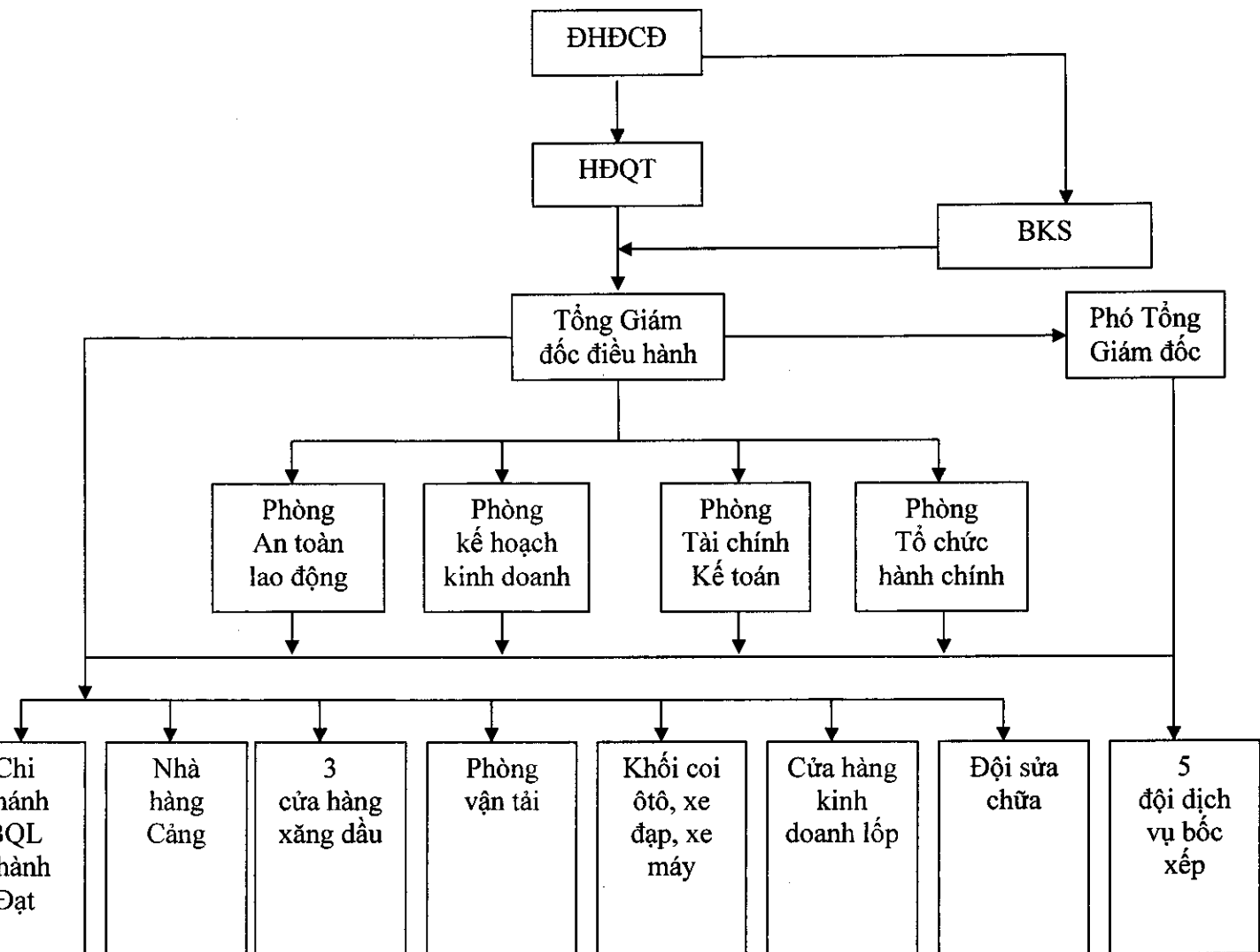
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh kho bãi, đại lý bán xăng dầu, chất đốt, kinh doanh dịch vụ hàng hải chủ yếu là bốc xếp, kinh doanh nhà ăn, nhà nghỉ, cho thuê văn phòng..

- Địa bàn kinh doanh : Hải Phòng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



- Công ty con

Tên Công ty : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền , TP Hải Phòng

Ngành nghề kinh doanh : cho thuê văn phòng, hội trường, dịch vụ trông coi xe đạp, xe máy, xe ô tô ...

5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty :

“ Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, lợi nhuận tăng trưởng, chi trả cổ tức tăng và ổn định, thu nhập của người lao động luôn được cải thiện, phát triển toàn diện, vững chắc, thực hiện mục tiêu: “ liên tục phát triển, tiến tới thành công”.

6. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế : Nền kinh tế suy thoái, lượng hàng hóa nhập khẩu vào Cảng Hải Phòng giảm mạnh, tác động ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng bốc xếp Công ty
- Rủi ro về lãi suất : Nếu lãi suất vay ngân hàng tăng thì chi phí lãi vay tăng làm giảm lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro ngành : Hiện nay trên thị trường Hải Phòng, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản cụ thể là dịch vụ cho thuê văn phòng tăng cao, sức ép cạnh tranh trong lĩnh vực này ngày càng tăng.
- Rủi ro khác : thiên tai, hỏa hoạn ... là những rủi ro bất khả kháng tác động gây thiệt hại cho hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2012 nền kinh tế thế giới suy thoái kéo theo kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề, hàng nghìn doanh nghiệp phải ngừng hoạt động. HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty đã có những quyết tâm và chỉ đạo sáng suốt trong việc điều hành sản xuất kinh doanh để đạt được hiệu quả cao nhất . Cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ 2012/2011
Doanh thu	Triệu đồng	315.958	347.542	90,91%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.331	13.746	96,98%

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2012	Tỷ lệ
Doanh thu	Triệu đồng	315.958	280.000	112,8%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.331	10.000	133,3%
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	3,6	3,4	105,8%
Tỷ lệ cố tức	%	18	18-20	

Doanh thu Công ty giảm do bị ảnh hưởng trực tiếp bởi sự suy thoái của nền kinh tế Việt Nam :

- + Lượng hàng nhập khẩu qua Cảng biển giảm mạnh dẫn đến sản lượng bốc xếp giảm.
- + Kinh tế suy thoái khiến các doanh nghiệp phải tiết kiệm chi phí, T5/2012 Cảng Hải Phòng chấm dứt hợp đồng cho Công ty thuê trạm bán xăng dầu tại khu vực Cảng Chùa Vẽ. Vì thế sản lượng xăng dầu bán ra giảm đáng kể.

- + Các doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc để tiết kiệm chi phí dẫn đến doanh thu từ việc cho thuê văn phòng giảm.

Tuy nhiên do ban lãnh đạo công ty đã dự báo trước được những khó khăn sẽ xảy ra nên đã chủ động có những chính sách điều hành phù hợp nên kết quả SXKD năm 2012 vẫn hoàn thành kế hoạch đề ra. Dự đoán kết quả sẽ giảm mạnh so với năm 2011 nhưng thực tế giảm không đáng kể, đảm bảo mức chi trả cổ tức và thu nhập cho người lao động

2. Tổ chức và nhân sự

- **Danh sách Ban điều hành :**

Họ và tên	Chức danh
1. Hà Văn Tiến	Tổng giám đốc
2. Nguyễn Đức Anh	Phó tổng giám đốc
3. Hà Thị Tú	Trưởng phòng tài chính kế toán

Lý lịch tóm tắt

1- Ông Hà Văn Tiến - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty

- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1952.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 70 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0909686868
- Số CMND: 030064110 Ngày cấp : 30/10/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - 1975 – 1981: Cán bộ công tác tại Cảng Hải phòng.
 - 1981 – 1990: Phó Giám đốc Xi nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 1990 – 2000: Giám đốc Xi nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 2000 – 2006: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - 2006 – T3/2011: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - T3/2011 – nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2012: 691.518 cổ phần
- Những người liên quan:

Em trai: Ông Hà Văn Tâm	sở hữu: 61.000 cổ phần
Em gái : Hà Thị Thảo	sở hữu: 30.000 cổ phần
Em gái : Hà Thị Thanh	sở hữu: 10.000 cổ phần
Em gái : Hà Thị Thịnh	sở hữu: 20.000 cổ phần
Vợ Lê Thị Tính	sở hữu: 100.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

2- Ông Nguyễn Đức Anh – Phó chủ tịch HĐQT kiêm phó tổng giám đốc Công ty

- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1958.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Thái Hoà, Bình Giang, Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 221 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0903435896
- Số CMND: 030955679 Ngày cấp : 30/08/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân luật
- Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Thương Mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.
- Quá trình công tác:
 - 1981 – 1986: Bí thư Đoàn thanh niên Xí nghiệp xếp dỡ II Cảng Hải Phòng.
 - 1986 – 1991: Bí thư Đoàn thanh niên Cảng Hải Phòng.
 - 1991 – 2000: Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 2000 – 2007: Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2012: 691.518 cổ phần
- Những người liên quan:
 - Em trai: Ông Hà Văn Tâm sở hữu: 61.000 cổ phần
 - Em gái : Hà Thị Thảo sở hữu: 30.000 cổ phần
 - Em gái : Hà Thị Thanh sở hữu: 10.000 cổ phần
 - Em gái : Hà Thị Thịnh sở hữu: 20.000 cổ phần
 - Vợ Lê Thị Tính sở hữu: 100.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

2- Ông Nguyễn Đức Anh – Phó chủ tịch HĐQT kiêm phó tổng giám đốc Công ty

- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1958.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Thái Hoà, Bình Giang, Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 221 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0903435896
- Số CMND: 030955679 Ngày cấp : 30/08/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân luật
- Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Thương Mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.
- Quá trình công tác:
 - 1981 – 1986: Bí thư Đoàn thanh niên Xi nghiệp xếp dỡ II Cảng Hải Phòng.
 - 1986 – 1991: Bí thư Đoàn thanh niên Cảng Hải Phòng.
 - 1991 – 2000: Phó Giám đốc Xi nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 2000 – 2007: Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- 2007 – T3/2011: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- T1/2009 – nay: Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.

- T3/2011 – nay: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc.

➤ Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2012: 100.000 cổ phần

➤ Những người có liên quan:

Em gái: Nguyễn Thị Thúy Nga sở hữu: 4.000 cổ phần

➤ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

➤ Các khoản nợ đối với Công ty : không có

➤ Hành vi vi phạm pháp luật : không có

➤ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông

➤ Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

3 - Bà Hà Thị Tú –Trưởng phòng TCKT

➤ Ngày tháng năm sinh: 30/10/1983.

➤ Nơi sinh: Hải Phòng.

➤ Quốc tịch: Việt Nam.

➤ Dân tộc: Kinh.

➤ Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.

➤ Địa chỉ thường trú: Số 3/70/152 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng.

➤ Số điện thoại liên lạc: 0915.692379

➤ Số CMND: 031225194 Ngày cấp : 23/07/1999 Nơi cấp: CA Hải Phòng.

➤ Giới tính: Nữ

➤ Trình độ văn hoá: 12/12

➤ Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

➤ Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.

➤ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

➤ Quá trình công tác:

- 2005 - 2009: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- T10/2009 – T2/2011: Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- T3/2011- T3/2012: Quyền trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- Từ T3/2012- nay Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.

➤ Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2012: 32.000 cổ phần,

➤ Số cổ phiếu có liên quan:

Hà Văn Tâm	bố	61.000 cổ phần
Hà Minh Tân	em	16.000 cổ phần

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty : không có
- Các khoản nợ đối với công ty : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không có

- *Những thay đổi trong ban điều hành : không có*

- *Số lượng cán bộ công nhân viên*

Số lượng người lao động đến ngày 31/12/2012 : 938 người

Cơ cấu như sau :

Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Theo trình độ lao động	938	100%
Đại học	71	7,67
Cao đẳng	5	0,53
Trung cấp	48	5,12
Lao động phổ thông	814	86,68
Theo đối tượng lao động:	938	100%
Lao động gián tiếp	72	7,68
Lao động trực tiếp	866	92,32
Tổng cộng	938	100,0%

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

+ Người lao động được trả lương gắn với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình. Chính sách lương như vậy có tác dụng khuyến khích người lao động làm việc tốt hơn. Lương bình quân năm 2012 là: 3.681.000 đồng/người/tháng

+ Người lao động trong Công ty hàng năm được tham gia các lớp đào tạo phù hợp với công việc của mình như :nâng cao nghiệp vụ bảo vệ , nghiệp vụ xăng dầu (khu vực xăng dầu), các lớp học an toàn lao động, các lớp lái cần trục tàu (công nhân bốc xếp), các lớp bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kiến thức cho cán bộ văn phòng do VCCI tổ chức.

+ Công ty trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi hàng năm để khen thưởng cho các cá nhân xuất sắc, sử dụng quỹ phúc lợi trợ cấp khó khăn cho người lao động, trợ cấp cho người về hưu trước tuổi và tổ chức tham quan du lịch cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Với mục định lâu dài là tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, ban lãnh đạo Công ty xác định đường lối của Công ty là tập trung vào lĩnh vực cho thuê văn phòng. Năm 2009, Công ty đã cùng với Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng và một số cá nhân khác thành lập Công ty Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng để xây dựng tòa nhà văn phòng 19 tầng Thành Đạt 1. Dự kiến xây dựng tòa nhà trong thời gian từ 3 – 5 năm, đến nay đã hoàn thiện phần móng nhưng do nền kinh tế bị suy thoái các Ngân hàng không cho vay đối với các dự án bất động sản nên Công ty sẽ triển khai thi công tiếp phần thân sau khi Ngân hàng cho vay dự án.

b) Công ty con : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

Do đang trong giai đoạn xây dựng, nên tại công ty con chỉ phát sinh chi phí, chi tiết Kết quả kinh doanh năm 2012 :

Doanh thu hoạt động tài chính	69.308.514
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.335.547.007
Lợi nhuận trước thuế	(1.266.238.493)

- Tình hình tài chính đến 31/12/2012

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2012
TÀI SẢN	
A. Tài sản ngắn hạn	953.281.051
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	772.969.703
II Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	
III. Các khoản phải thu	24.000.000
IV. Hàng tồn kho	
V. Tài sản ngắn hạn khác	156.311.348
B. Tài sản dài hạn	87.324.120.530
I. Các khoản phải thu dài hạn	
II. Tài sản cố định	58.723.782.327
III. Bất động sản đầu tư	
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	
V. Tài sản dài hạn khác	28.600.338.203
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	88.277.401.581

NGUỒN VỐN	
A. Nợ phải trả	4.814.031.597
I. Nợ ngắn hạn	4.814.031.597
II. Nợ dài hạn	
B. Vốn chủ sở hữu	83.463.369.984
I. Vốn chủ sở hữu	83.463.369.984
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	88.277.401.581

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	147.521.057.597	158.976.798.076	7,77
Doanh thu thuần	347.181.752.407	315.658.409.456	(9,08)
Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	11.280.935.346	9.567.290.960	(15,19)
Lợi nhuận khác	1.493.932.389	2.498.278.423	67,23%
Lợi nhuận trước thuế	12.774.867.735	12.065.569.383	(5,55)
Lợi nhuận sau thuế	9.382.777.656	8.731.271.583	(6,94)
Lợi ích của cổ đông thiểu số	(356.228.241)	(648.313.761)	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	9.739.005.897	9.379.585.344	(3,69)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	18%	(10,00)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,43	1,02	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,53	0,63	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	28,52	30,55	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	65,77	69,80	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

+ Vòng quay hàng tồn kho	195,58	155,58	
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	2,35	1,99	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	2,81	2,97	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	15,22	13,48	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	6,60	5,90	
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	3,25	3,03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Số cổ phiếu theo từng loại chi tiết như sau :

Cổ phiếu	31/12/2012	01/01/2012
1.Số lượng cổ phiếu đã phát hành	4.651.230	4.078.790
+ Cổ phiếu phổ thông	4.651.230	4.078.790
+ Cổ phiếu ưu đãi		
2. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.651.230	4.078.790
+ Cổ phiếu phổ thông	4.651.230	4.078.790
+ Cổ phiếu ưu đãi		

b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2012 :

Danh mục	Giá trị (1.000đ)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Việt Nam	46.514.230	100%
1.1. Cổ đông Tổ chức	11.302.320	24,30
- Cổ đông nhà nước	3.217.500	6,92
- Cổ đông khác	8.084.820	17,38
1.2. Cổ đông cá nhân	35.211.910	75,70
- Cổ đông sở hữu trên 5%	6.915.180	14,87
- Cổ đông sở hữu dưới 5%	28.296.730	60,83
2. Cổ đông nước ngoài	0	0

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Ngày 06/01/2012, Công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 02/GCN-UBCK. Kết thúc đợt chào bán, Công ty chào bán được 572.633 CP tương ứng với 5.726.330.000 đồng tăng vốn điều lệ từ 40.787.900.000 đồng lên 46.514.230.000 đồng.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác : không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trước tình hình kinh tế khó khăn, Ban Giám đốc nhận thấy cần phải điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với thực tế. Do đó T11/2012 Ban Giám đốc đã điều chỉnh kế hoạch năm 2012. Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2012 như sau :

- Doanh thu đạt 315 tỷ tăng 12.8% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế đạt 13 tỷ tăng 33% so với kế hoạch
- Cổ tức trả cho các cổ đông 18%/năm, là mức tương đối cao trong năm 2012

Để có được kết quả này ban điều hành công ty đã có biện pháp chỉ đạo kịp thời và phù hợp : Điều chỉnh giá của một số loại hình dịch vụ của Công ty, đổi mới cách quản lý tiết kiệm chi phí tối đa, điều chỉnh quy chế trả lương khuyến khích người lao động phấn đấu tăng năng suất lao động..

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản

TÀI SẢN	31/12/2012	31/12/2011
Tài sản ngắn hạn	46.110.330.336	55.615.619.045
Tài sản dài hạn	112.866.467.740	91.905.438.552
Tổng tài sản	158.976.798.076	147.521.057.597

Năm 2012, tổng tài sản Công ty tăng do tài sản dài hạn tăng cụ thể là do trong năm công ty đã mua sắm mới thêm một số tài sản cố định và đầu tư sửa chữa lớn Nhà Hàng Cảng nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh. Chi phí xây dựng cơ bản tăng do đã hoàn thiện thi công phần móng của tòa nhà Thành Đạt 1.

b. Tình hình nợ phải trả

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2012	31/12/2011
Nợ ngắn hạn	45.388.955.439	38.798.468.731
Nợ dài hạn	3.185.200.000	3.279.941.998
Tổng nợ phải trả	48.574.155.439	42.078.410.729

Nợ phải trả Công ty năm 2012 tăng trong đó nợ ngắn hạn tăng, đây chủ yếu là các khoản vay ngắn hạn của Ngân hàng. Để đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh, công ty đã nâng hạn mức tín dụng tại ngân hàng. Tuy nâng hạn mức vay tại ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành kết quả kinh doanh theo kế hoạch. Công ty không có các khoản nợ xấu hay nợ khó đòi, các khoản nợ ngắn hạn đều nằm trong khả năng thanh toán của Công ty, nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, thanh toán tiền lương, tiền hàng cho nhà cung cấp đúng hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Cơ cấu tổ chức được sắp xếp và thu gọn lại cho phù hợp với chuyên môn. Điều chỉnh giảm lao động tại các vị trí không cần thiết nhằm tiết kiệm chi phí. Cán bộ quản lý được cử đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ tăng hiệu quả công việc.
- Công tác quản lý tài chính : tích cực thu hồi công nợ của khách hàng không để khách hàng nợ quá hạn, linh hoạt và thận trọng trong sử dụng vốn tránh được lãng phí , thất thoát.
- Chăm lo đời sống vật chất tinh thần, công khai dân chủ đối với người lao động tạo nên sự đồng thuận cao trong sản xuất kinh doanh, sự tin tưởng của người lao động đối với Công ty. - Đảm bảo các chính sách xã hội của người lao động như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì, nâng cao chất lượng các dịch vụ của Công ty để nâng cao doanh thu, lợi nhuận hướng tới mục tiêu trả cổ tức cao cho các cổ đông đồng thời tạo thêm nhiều việc làm ,nâng cao thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động.
- Đầu tư, sửa chữa thay thế các thiết bị, tài sản cần thiết phục vụ trong sản xuất kinh doanh để tăng hiệu quả lao động.
- Tập trung vào dự án tòa nhà Thành Đạt 1.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2012 Công ty đã hoạt động theo đúng mục tiêu đã đề ra, đã đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch, đạt được lợi nhuận đảm bảo trả cổ tức theo tỷ lệ dự kiến đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2012.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Ban Giám đốc đã điều hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông. Luôn tích cực, linh hoạt trong công việc trong phạm vi quyền hạn mà công ty đã quy định điều hành Công ty vượt qua mọi khó khăn để đạt được kết quả cao nhất.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Xây dựng chiến lược kinh doanh cho phù hợp với đặc thù công ty và phù hợp với thị trường. Tìm các giải pháp ổn định và giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển và mở rộng thêm

khách hàng mới, nâng cao uy tín, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thêm nhiều việc làm cho người LĐ.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng trang thiết bị tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động, hướng tới công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ có trình độ chuyên môn cao có thể đáp ứng mọi nhu cầu của công việc.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Các thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	Ghi chú
Hà Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT	691.518	14,87 %	
Nguyễn Đức Anh	Phó chủ tịch	100.000	2,15 %	
Nguyễn Thế Anh	Thành viên	825.482	17,75 %	Đại diện sở hữu 808.482
Đào Thị Tâm	Thành viên	152.285	3,27 %	
Nguyễn Hùng Việt	Thành viên	321.750	6,92 %	TV không điều hành , Đại diện sở hữu

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

* Các cuộc họp của HĐQT

Họ và tên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Hà Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT	8/8	100 %	
Nguyễn Đức Anh	Phó chủ tịch	8/8	100 %	
Nguyễn Thế Anh	Thành viên	4/8	50 %	Đi công tác
Đào Thị Tâm	Thành viên	7/8	87,5 %	Đi công tác
Nguyễn Hùng Việt	Thành viên	7/8	87,5 %	Đi công tác

* Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị : Giám sát chặt chẽ và có những định hướng, chỉ đạo kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám

độc đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2012 đồng thời giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và của Đại hội cổ đông; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

*** Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2012/NQ- HĐQT	21/02/2012	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu chào bán không hết cho cổ đông hiện hữu
2	03/2012/NQ-HĐQT	14/11/2012	- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 - Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2012
3	04/2012/NQ- HĐQT	24/12/2012	Thông qua vay vốn ngắn hạn của NH TMCP Công Thương VN- Chi nhánh Ngô Quyền

d. Hoạt động của thành viên độc lập không điều hành

Trong năm Ông Nguyễn Hùng Việt – đại diện sở hữu phần vốn của Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam đã tham gia được 4 cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong việc điều hành Công ty.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/ Vốn điều lệ
Phạm Bích Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	9.000	0,19
Nguyễn Thị Bẩy	Thành viên Ban kiểm soát	15.000	0,32
Trần Thị Hồng	Thành viên Ban kiểm soát	8.452	0,18

b. Hoạt động của Ban kiểm soát Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, là cổ đông cán bộ công nhân viên trong Công ty, do Đại hội cổ đông bầu ra, có nhiệm kỳ không quá 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt Đại hội cổ đông giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Ban kiểm soát đã họp thường kỳ 6 tháng 1 lần với nội dung kiểm soát :

- Kiểm tra báo cáo tài chính, sổ sách kế toán 6 tháng và năm của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán.

- Giám sát việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc thực Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng và thù lao
Hà Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc	494.982.000
Nguyễn Đức Anh	Phó chủ tịch – Phó tổng giám đốc	350.525.096
Nguyễn Thế Anh	Thành viên – TP kế hoạch	206.037.000
Đào Thị Tâm	Thành viên – Phó phòng Tiền lương	123.412.739
Nguyễn Hùng Việt	Thành viên – không điều hành	36.000.000
Phạm Bích Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	139.972.986
Nguyễn Thị Bẩy	Thành viên Ban kiểm soát	86.745.523
Trần Thị Hồng	Thành viên Ban kiểm soát	81.576.636
Hà Thị Tú	Trưởng phòng TCKT	145.526.319

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm
1	Đào Thị Tâm	Thành viên HĐQT	83.146	152.285	Mua, nhận chuyển nhượng
2	Nguyễn Đức Anh	Phó chủ tịch HĐQT	66.463	100.000	Mua, nhận chuyển nhượng

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán

1. Ý kiến của kiểm toán

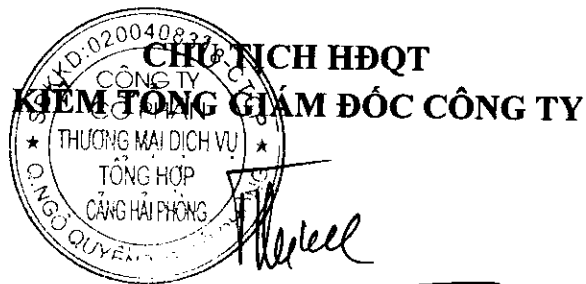
“Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12

năm 2012 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan ”

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2012 (đính kèm báo cáo thường niên)

Xem chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã kiểm toán năm 2012 tại

Website: www.dichvucong.com



HÀ VĂN TIẾN